

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 643/BC-SKH

- Ban P.ché
- M.Rtổy hợp.

BÁO CÁO
Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi
cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 12 năm 2018

CÔNG VĂN ĐỀN
Số 3482
Ngày 25 tháng 11 năm 18

25/12/18 Thực hiện nội dung công văn số 2700/PTM-VP ngày 21/11/2018 của
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc báo cáo sơ kết tình hình
thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và
phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Công văn số 3700/UBND-TH ngày
30/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện
Nghị quyết số 35/NQ-CP,

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ
và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày
06/6/2017 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Chỉ thị số
27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện
hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh
nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Bản cam kết giữa tỉnh Tuyên Quang với Phòng Thương mại và
Công nghiệp Việt Nam ngày 22/9/2016 về việc tạo môi trường đầu tư kinh
doanh thuận lợi cho doanh nghiệp;

Trên cơ sở báo cáo của các Sở, ban, ngành, địa phương, Sở Kế hoạch và
Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo
thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh, báo cáo
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể
như sau:

**I. VIỆC BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ĐỂ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP VÀ CAM KẾT ĐÃ KÝ VỚI VCCI**

1. Về tổ chức, triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ
trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành
Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân
tỉnh để triển khai thực hiện Nghị quyết, ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc
thực hiện Nghị quyết, báo cáo định kỳ việc thực hiện Nghị quyết và các Chỉ thị
của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 22/9/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh ký cam kết với
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo môi trường đầu tư kinh
doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

Trên cơ sở Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Chương trình hành động số 06/KH-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang đã có nhiều chương trình phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức cho việc phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết số 35/NQ-CP, Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP, Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-TTg, Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, các chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh. Kịp thời thông tin, phản ánh tình hình sản xuất, phát triển kinh doanh của các doanh nghiệp, những thuận lợi, khó khăn của doanh nghiệp trong tìm kiếm thị trường, đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, tuyên truyền về các gương doanh nhân, doanh nghiệp nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì ổn định sản xuất, làm ăn có lãi, tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế, chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước.

II. KẾT QUẢ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, ĐẦU TƯ, TẠO THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP TRONG 2,5 NĂM (TỪ 16/5/2016 ĐẾN 30/11/2018)

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chỉ thị số 27/CT-TTg và Cam kết đã ký với VCCI

1. Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang, Kế hoạch về Tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2016, 2017, 2018; Quyết định số 17/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định công bố 75 thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của 04 cơ quan, đơn vị; Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2017 báo cáo Bộ Nội vụ theo Quyết định số 2948/QĐ-BNV ngày 28/12/2017.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 25/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-

TTg ngày 10/6/2015 về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính;

- Năm 2018, Sở Nội vụ phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện điều tra, khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ hành chính tại 19 sở, ngành, 07 huyện, thành phố. Tổng số mẫu điều tra là 1.410 người. Kết quả khảo sát là cơ sở để các cơ quan, đơn vị đánh giá mặt mạnh và hạn chế trong việc cung ứng dịch vụ hành chính công, từ đó có giải pháp cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ, nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ tổ chức, công dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Về thống kê trình công bố TTHC: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 05 Quyết định công bố 64 danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các sở; Hướng dẫn các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC để đề xuất Phương án đơn giản hóa TTHC theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh; tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC của các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

- Về thực hiện niêm yết, công khai TTHC: Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện hiện niêm yết công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; thực hiện công khai, đăng tải đầy đủ, kịp thời các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, công báo Tuyên Quang.

- Về thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp, công bố số điện thoại của người đứng đầu cơ quan hành chính giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, đơn vị.

- Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính: tiếp tục thông báo công khai địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về việc công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại bộ phận một cửa giải quyết thủ tục hành chính. Trong kỳ báo cáo trên địa bàn tỉnh chưa tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của công dân về quy định, thủ tục hành chính.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Hệ thống dịch vụ hành chính công - Một cửa điện tử của tỉnh (<http://dichvucung.tuyenquang.gov.vn>) đã được triển khai theo mô hình một hệ thống tập trung tới 24 sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố; Tỷ lệ TTHC đã được cập nhật, đăng tải trên Hệ thống dịch vụ hành chính công - Một cửa điện tử của tỉnh đạt 100%. Một số cơ quan trên địa bàn tỉnh thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do các bộ, ngành Trung ương triển khai, như: Sở Tài Nguyên và Môi trường; Sở Kế

hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông vận tải; Sở Tư pháp; Sở Tài chính để phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của 02 Trung tâm hành chính công cấp huyện (thành phố Tuyên Quang và huyện Chiêm Hóa), 04 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện (Ủy ban nhân dân các huyện: Sơn Dương, Hàm Yên, Na Hang, Yên Sơn), góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức đối thoại để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn: Từ 2016, tại tỉnh đã tổ chức 05 hội nghị gấp gáp, đối thoại với doanh nghiệp. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp các ý kiến, kiến nghị từ các doanh nghiệp, hợp tác xã gửi đến các sở, ban, ngành trả lời cho doanh nghiệp. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện Yên Sơn, Hàm Yên... tổ chức Hội nghị gấp mặt, tọa đàm với các doanh nghiệp.

1.2. Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp xây dựng dự thảo Đề án Phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, hiện đang gửi xin ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp nhà nước (dự án thuộc chương trình phát triển kinh tế-xã hội nông thôn miền núi), cấp tỉnh nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ mới, đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ mới, hiện trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi; đề tài, dự án cấp tỉnh do các doanh nghiệp chủ trì. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp phát kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án khoa học và dự án đổi mới công nghệ.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đào tạo lao động đối với dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; thực hiện Chương trình Việc làm - Dạy nghề tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020.

1.3. Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương

mại và hàng giả trong tình hình mới; Tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tiếp tục xử lý nghiêm các vi phạm.

- Nâng cao chất lượng công tác góp ý, thẩm định và kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm việc ban hành đúng thẩm quyền, thực sự cần thiết, hợp lý, minh bạch và khả thi.

1.4. Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp

Tháng 12/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

1.5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp

- Thanh tra tỉnh thực hiện việc tổng hợp chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, thường xuyên xử lý chồng chéo về nội dung, thời điểm, đối tượng thanh tra, kiểm tra; chỉ đạo thanh tra chuyên ngành xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp không quá 01 lần/năm; đối với các đơn vị cần tiến hành thanh tra, kiểm tra cùng một đối tượng phải trao đổi thống nhất đề xuất lập đoàn liên ngành gửi Thanh tra tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành kế hoạch và tiến hành thanh tra, kiểm tra sau đăng ký kinh doanh tại doanh nghiệp trên địa tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra, thanh tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Chi cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh tổ chức cuộc thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu công nghiệp đối với doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc chấp hành đúng các quy định pháp luật về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư:

+ Đơn giản hóa thủ tục: Thực hiện giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ.

+ Thời gian thành lập doanh nghiệp: Tối đa 2,1 ngày làm việc; Tỷ lệ đăng ký qua mạng điện tử: năm 2017 đạt 7,8%, năm 2018 đạt 11, 25%

+ Thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: từ 3-3,5 ngày làm việc sau khi có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Tiếp cận đất đai:

Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Kết quả đã rút ngắn từ 30% đến 80% thời gian giải quyết so với quy định, cụ thể:

+ Thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho tổ chức là tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính đang sử dụng đất ổn định, không tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan, thuộc đối tượng nhà nước cho thuê đất: Thời gian thực hiện theo quy định hiện hành 45 ngày; thời gian thực hiện tại Sở Tài nguyên và Môi trường 26 ngày (*rút ngắn 19 ngày, giảm 42% thời gian giải quyết thủ tục quy định*).

+ Thủ tục đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp: Thời gian thực hiện theo quy định hiện hành 35 ngày; thời gian thực hiện tại Sở Tài nguyên và Môi trường 20 ngày (*rút ngắn 15 ngày, giảm 43%*).

+ Thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Thời gian thực hiện theo quy định hiện hành 03 ngày; thời gian thực hiện tại Sở Tài nguyên và Môi trường trong ngày đối với trường hợp nộp hồ sơ trước 15 giờ 00 phút cùng ngày (*giảm trên 80% thời gian giải quyết*); giải quyết trong thời gian 01 ngày đối với trường hợp nộp hồ sơ sau 15 giờ, 00 phút (*rút ngắn 02 ngày, giảm 66%*).

- Cải cách hành chính thuế:

+ Tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử đạt: 100%

+ Nộp thuế điện tử đạt: 95% (đăng ký nộp thuế điện tử, chứng từ nộp thuế điện tử, số tiền nộp thuế điện tử)

2.2. Phát triển doanh nghiệp:

- Chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp hoạt động đến năm 2020: 2.000 doanh nghiệp.

- Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động tại tỉnh (đến 30/11/2018): 1.505 doanh nghiệp

- Số doanh nghiệp giải thể (từ 16/5/2016 đến 30/11/2018): 87 doanh nghiệp

- Tổng số doanh nghiệp đăng ký mới (từ 16/5/2016 đến 30/11/2018): 480 doanh nghiệp, số doanh nghiệp quay lại thị trường: 105 doanh nghiệp.

- Tổng vốn đầu tư (từ 16/5/2016 đến 30/11/2018): 6.975,28 tỷ đồng. Tính đến thời điểm 30/11/2018 tổng số dự án đầu tư đăng ký là 259 dự án với số vốn đầu tư đăng ký là 33.666,8 tỷ đồng (Trong đó có 8 dự án có vốn đầu tư nước ngoài).

2.3. Đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp

- Số lần đối thoại:

+ Cấp tỉnh: 05 lần

+ Cấp huyện: 06 lần (tại huyện Hàm Yên: Sơn Dương, Yên Sơn, Lâm Bình)

- Tổng số văn bản lấy ý kiến doanh nghiệp năm 2018: 37 văn bản

2.4. Công khai, minh bạch thông tin (Theo báo cáo của Sở Thông tin và Truyền Thông):

- Số đơn vị, cơ quan trong tỉnh có Website và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua mạng: 33 cơ quan, đơn vị đạt 100% thủ tục hành chính. Trên Cổng hành chính công tỉnh Tuyên Quang đã có 18 Sở, ngành, 07 huyện, thành phố, 138 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2.5. Phát huy hiệu quả của chính quyền điện tử:

- Dịch vụ công trực tuyến:

Tổng số thủ tục hành chính: 1.971 TTHC

Trong đó:

+ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2: 1.184 TTHC

+ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 727 TTHC

+ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 60 TTHC

- Thực hiện thủ tục hành chính qua mạng: đối với thủ tục đăng ký doanh nghiệp năm 2018 đạt 11,25% tổng số thủ tục hành chính tiếp nhận.

- Cắt giảm tối đa 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định.

2.6. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp:

Thực hiện cải cách hành chính tư pháp theo tinh thần Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, Luật phá sản năm 2014. Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã phối hợp với Bưu điện tỉnh trong việc gửi và nhận kết quả qua các dịch vụ bưu chính công ích để giải quyết các thủ tục hành chính cho các cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến việc thi hành án. Duy trì việc thực hiện quy chế phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, Bảo hiểm xã hội tỉnh để giải quyết việc thi hành án. Chỉ đạo giải quyết có hiệu quả các vụ việc thi hành án liên quan đến doanh nghiệp, tập trung thi hành án vào các vụ việc có điều kiện thi hành.

- Kết quả thi hành án dân sự liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

+ Tổng số đã thụ lý 54 việc với số tiền 13.620.413.000 đồng và phải giao 43.3540m² đất lâm nghiệp.

+ Đã giải quyết xong 16 việc với số tiền 2.765.058.000 đồng và giao xong 26.307m² đất lâm nghiệp.

Đạt tỷ lệ 30% về việc, 20% về tiền trên tổng số việc đã xử lý.

2.7. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp

* Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục hỗ trợ thực hiện mô hình: “Xây dựng hợp tác xã kiểu mới liên kết với doanh nghiệp, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và tiêu thụ chè ở xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang”; Xây dựng và triển khai các hoạt động liên kết xây dựng chuỗi giá trị; Hướng dẫn lập hồ sơ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cho sản phẩm mỳ gạo Thuận Yến, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn và sản phẩm dê núi Thổ Bình, xã thổ Bình, huyện Lâm Bình; Tiếp tục hợp tác với Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội tiêu thụ nông sản hàng hóa tại thị trường Hà Nội; Hỗ trợ xúc tiến liên kết chuỗi chăn nuôi trâu, bò an toàn sinh học liên kết thông qua hợp đồng giữa hợp tác xã với một số hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; tham gia Hội chợ triển lãm, mỗi xã, phường một sản phẩm nông nghiệp và ứng dụng công nghệ cao khu vực trung du miền núi phía Bắc Thái Nguyên năm 2018, đã quảng bá, giới thiệu hơn 30 sản phẩm nông sản chủ lực an toàn của tỉnh Tuyên Quang.

- Sở Công thương tích cực tham gia giới thiệu sản phẩm công nghiệp Tuyên Quang tại các Hội chợ: Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên 2018, Phú Yên; Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc năm 2018, Nghệ An. Kết nối các doanh nghiệp tham gia Hội thảo tập huấn Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các mạng phân phối nước ngoài; Thông tin đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký tham gia Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp vào mạng phân phối nước ngoài giai đoạn đến năm 2020” giúp doanh nghiệp kết nối với các hệ thống phân phối nước ngoài, thúc đẩy phát triển xuất khẩu bền vững, mang lại hiệu quả và giá trị gia tăng cao. Phối hợp với Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại - Bộ Công Thương đăng tải những thông tin về doanh nghiệp và các sản phẩm xuất khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các doanh nghiệp kết nối cung cầu công nghệ, tham gia triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm chủ lực sản xuất tại địa phương tại Hội nghị giao ban các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc (tại tỉnh Lào Cai).

- Sở Ngoại vụ đẩy mạnh kết nối, mời, đón tiếp, làm việc với các đoàn doanh nghiệp nước ngoài (Tây Ban Nha - Đức, Nhật Bản; Trung Quốc) đến tỉnh để khảo sát, nghiên cứu môi trường đầu tư. Tổ chức đoàn công tác làm việc với Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật bản (JICA) và Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (IETRO) nhằm thúc đẩy hợp tác, kết nối giữa tỉnh Tuyên Quang với các địa phương, doanh nghiệp của Nhật Bản, đặc biệt là kết nối các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chế biến hoa quả, hỗ trợ, giới thiệu các nhà đầu tư Nhật bản đến đầu tư tại tỉnh Tuyên Quang. Kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác với đối tác Trung tâm nghiên cứu nông lâm, thủy sản và Công ty hoa quả sấy khô tỉnh Oitq - Nhật Bản, Hiệp hội Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ thành phố GwangJu, Công ty Hạt giống Châu Á - Hàn Quốc; Học

viện Nông nghiệp Bogor - Indonexia; quảng bá, xúc tiến đầu tư tại thành phố Los Angeles, Houston-Hoa Kỳ.

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư hỗ trợ, tư vấn thủ tục đầu tư cho 6 doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đến nghiên cứu và tìm hiểu môi trường đầu tư tại tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ hoàn thiện thủ tục, cấp xong quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư, thành lập 02 doanh nghiệp. Hỗ trợ Công ty Toàn Thắng khảo sát địa điểm, tư vấn thủ tục đầu tư xây dựng dự án nhà ở, thủy điện; Cung cấp bản đồ mặt nước thủy điện Na Hang cho Công ty Cổ phần tư vấn, đầu tư năng lượng tái tạo; Làm việc với nhà đầu tư Malaysia về xuất khẩu cam sành Hàm Yên; Công ty Cổ phần đầu tư TONKIN khảo sát đầu tư xây dựng mô hình du lịch - văn hóa kết hợp với Chuỗi giá trị Nông nghiệp công nghệ cao tại xã Hồng Thái - huyện Na Hang, thôn Đá Bàn, xã Mỹ Bằng - huyện Yên Sơn; Tập đoàn DABACO đi khảo sát, chọn địa điểm xây dựng trang trại chăn nuôi gia cầm; Công ty TNHH Foremart Việt Nam khảo sát, chọn địa điểm xây dựng Nhà máy May tại Cụm công nghiệp huyện Chiêm Hóa. Công ty cổ phần tập đoàn TMS đi khảo sát xây dựng sân golf nghỉ dưỡng tại huyện Sơn Dương; Công ty TNHH Đức Sơn (Hà Giang) đi khảo sát thực tế dự án thủy điện tại huyện Chiêm Hóa và huyện Sơn Dương; Hỗ trợ, kết nối Công ty Cổ phần Sàn giao dịch và đầu tư công nghệ TPLUS và Học viện nông nghiệp Việt Nam với Công ty Cam sành Hàm Yên khảo sát và trao đổi kinh nghiệm bảo quản cam sau thu hoạch...

- Cục Thuế tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công ty cổ phần MISA cung cấp miễn phí phần mềm kế toán MISA cho doanh nghiệp mới thành lập trong năm 2017-2018, đến tháng 11/2018, đã cung cấp phần mềm kế toán cho 238 doanh nghiệp mới thành lập.

- Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên xây dựng và ban hành Kế hoạch Hội chợ tuần lễ cam sành Hàm Yên, kết nối và xúc tiến thương mại quảng bá thương hiệu cam sành Hàm Yên tại thành phố Đà Nẵng và các tỉnh miền Trung. Áp dụng mô hình lưu trú nhà sàn gắn với du lịch trang trại vườn, du lịch sinh thái xã Phù Lưu, Yên Thuận, Yên Phú...

* *Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường...*

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tư vấn việc làm và học nghề, cung cấp thông tin về thị trường lao động việc làm, xuất khẩu lao động và chính sách về bảo hiểm thất nghiệp trên trang Web và Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Tập huấn, tuyên truyền, huấn luyện về pháp luật lao động và công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và lao động tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2018 đã tạo việc làm cho 24.740 lao động trong toàn tỉnh.

- Sở Tư pháp thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: với mục tiêu giúp cho các doanh nghiệp nắm bắt thông tin pháp lý nhanh chóng, kịp thời; phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về kinh doanh, kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế cho doanh nghiệp giúp doanh nhân, người quản lý doanh nghiệp nâng cao nhận

thúc, ý thức chấp hành pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Sở Công thương phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1 thực hiện 04 đề án khuyến công quốc gia năm 2018 trên địa bàn tỉnh: Ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất cửa cuốn tại Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu Suốt, xã Đội Bình, thành phố Tuyên Quang; Đề án ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất túi nilon tại Công ty TNHH MTV Gia Huy, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang; Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất, chế biến chè đen tại công ty TNHH Chè Bảo Phát, xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn; Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật trong sản xuất ván gỗ ghép thanh tại công ty TNHH MTV An Dương, huyện Yên Sơn. Trung tâm Khuyến công tiếp tục tư vấn giúp các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn lập dự án đầu tư khởi sự doanh nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh và lựa chọn dây chuyền công nghệ sản xuất phù hợp; tuyên truyền, phổ biến các chính sách về khuyến khích phát triển công nghiệp trên báo, truyền hình và trực tiếp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn. Triển khai thực hiện 13 đề án khuyến công quốc gia và địa phương với tổng kinh phí hỗ trợ 2.160 triệu đồng.

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu về kinh tế xã hội tỉnh Tuyên Quang năm 2017, cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư; Rà soát, tổng hợp danh mục dự án mời gọi đầu tư năm 2018. Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang “ipc.tuyenquang.gov.vn”; Trang thông tin điện tử “Lễ hội thành Tuyên”; Trang thông tin điện tử Du lịch Tuyên Quang. Nâng cấp và duy trì hoạt động Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang.

- Sở Ngoại vụ tổng hợp, cập nhật tin, bài về tình hình hoạt động đối ngoại của tỉnh và của toàn quốc trên Trang thông tin điện tử tổng hợp, bản tin đối ngoại của Sở; thông tin về nhu cầu xuất, nhập khẩu; phân phối sản phẩm của một số doanh nghiệp nước ngoài trên trang thông tin của Sở nhằm hỗ trợ kết nối cung cầu giữa các doanh nghiệp trong tỉnh với các đối tác nước ngoài; tham mưu xây dựng video, danh mục các dự án đầu tư, thông tin kinh tế- xã hội giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để cung cấp cho các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức quốc tế.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Tuyên Quang tiếp tục chỉ đạo các ngân hàng thương mại đẩy mạnh thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng. Chỉ đạo các ngân hàng tiếp tục thực hiện có kết quả các giải pháp tiền tệ, tín dụng để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của khách hàng.

- Các ngành, các cấp tiếp tục phối hợp thực hiện tốt nội dung cung cấp thông tin doanh nghiệp theo Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 11/9/2015 của UBND tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin định kỳ hàng tuần, quý về đăng ký doanh nghiệp cho các cơ quan Thuế, bảo hiểm xã hội, Thống kê, UBND các huyện, thành phố và thường xuyên cung cấp thông tin cho cơ quan

điều tra, doanh nghiệp, người dân theo quy định. Tại trang thông tin điện tử của các sở, ngành đã cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước để doanh nghiệp tra cứu, áp dụng.

III. KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ TRONG NĂM 2019

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính Phủ, Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính Phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/2016/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, bãi bỏ những thủ tục không còn phù hợp, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết và giảm chi phí thực hiện các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát các điều kiện đầu tư kinh doanh, kịp thời đề xuất để đảm bảo không chồng chéo giữa các ngành, lĩnh vực.

- Ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh các giải pháp cắt giảm tối đa các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; tạo một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc tổng hợp chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, thường xuyên xử lý chồng chéo về nội dung, thời điểm, đối tượng thanh tra, kiểm tra; chỉ đạo thanh tra chuyên ngành xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp không quá 01 lần/năm; đối với các đơn vị cần tiến hành thanh tra, kiểm tra cùng một đối tượng phải trao đổi thống nhất đề xuất lập đoàn liên ngành gửi Thanh tra tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với Chính phủ và các Bộ, ngành

- Đề nghị Bộ Tài chính xem xét điều chỉnh khung giá tính thuế tài nguyên cho tỉnh Tuyên Quang được phản ánh cao hơn rất nhiều so với giá thành sản phẩm mà tỉnh đang phê duyệt giá vật liệu khi tính dự toán các công trình trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị các bộ, ngành sớm ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết về đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ thuế, lệ phí, phí thủ tục kê toán, thuế; tiếp cận tín dụng, mặt bằng sản xuất kinh doanh; doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị để địa phương triển khai thực hiện; ban hành chế độ kế toán siêu nhỏ để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Phát triển doanh nghiệp) sớm có ý kiến phản hồi đối với nội dung xin ý kiến về cơ chế chính sách trong dự thảo Đề án Phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 để hoàn thiện dự thảo Đề án trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để triển khai các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ xem xét phân bổ nguồn vốn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho các tỉnh miền núi có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn để có kinh phí triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

2. Đề xuất với VCCI và Hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam

- Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với UBND tỉnh để cùng với UBND tỉnh thực hiện Cam kết đã ký được hiệu quả hơn, đảm bảo các trách nhiệm của cơ quan quản lý hành chính và nhu cầu hỗ trợ từ phía cộng đồng doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời có sửa đổi và bổ sung các nội dung cho phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

- Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam quan tâm hỗ trợ Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang, tăng cường thực hiện các chương trình hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực và các hoạt động hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (Báo cáo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (Báo cáo);
- Lưu: VT, ĐKKD.



Triệu Quang Huy